

TỈNH ỦY QUẢNG NINH
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TÌM HIỂU QUẢNG NINH 60 NĂM
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 4 năm 2023

*
Số 02 - QĐ/BTC

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Thể lệ Cuộc thi
tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”

-
- Căn cứ Kế hoạch số 247-KH/TU ngày 10/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”;
 - Căn cứ Quyết định số 898-QĐ/TU ngày 14/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi viết tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”;
 - Xét đề nghị của Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực tổ chức Cuộc thi,

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”; bộ câu hỏi và đề cương gợi ý trả lời Cuộc thi viết tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”.

Điều 2. Thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi, thành viên các Tiểu ban giúp việc Ban Tổ chức và các tổ chức, cá nhân tham gia Cuộc thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đ/c thành viên BTC Cuộc thi,
- Lưu BTC, BDVTU.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY
kiêm

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI



Ngô Hoàng Ngân

THẺ LỆ CUỘC THI

Tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02- QĐ/BTC, ngày 1/4/2023
của Ban Tổ chức Cuộc thi)

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thiết thực hướng tới chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2023).

- Thông qua Cuộc thi góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về lịch sử, truyền thống hào hùng, tiềm lực, vị thế và uy tín của tỉnh Quảng Ninh qua 60 năm xây dựng và phát triển, đặc biệt là những thành tựu to lớn, những dấu ấn nổi bật trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, những đóng góp quan trọng của Tỉnh đối với sự phát triển chung của đất nước. Qua đó, củng cố vững chắc và nâng lên niềm tin, niềm tự hào, ý thức trách nhiệm và quyết tâm chính trị của mỗi người dân trong xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh kiêu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

- Cuộc thi phải được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, chuẩn bị chu đáo; được triển khai sâu rộng trong các cấp, các ngành, đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, nhất là đoàn viên thanh niên, đoàn viên công đoàn, công nhân lao động ngành than với những hình thức phù hợp với từng đối tượng nhằm đạt kết quả cao nhất.

II- ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

- Là công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc, học tập trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh; người nước ngoài đang sinh sống, làm việc, học tập tại Quảng Ninh.

- Riêng đối với nội dung thi sân khấu hóa chỉ dành cho các đội thi đến từ các huyện, thị xã, thành phố, các đảng bộ trực thuộc tỉnh.

- Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và bộ phận chuyên môn giúp việc cho Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh không được tham gia dự thi.

III- HÌNH THỨC THI

1. Đối với thi viết

1.1. Quy định về bài dự thi

- Cá nhân hoặc nhóm tác giả có thể tham gia một hoặc nhiều tác phẩm dự thi với các hình thức khác nhau trong cùng thời điểm. Người đăng ký dự thi phải là cá nhân hoặc đại diện nhóm (*nhóm tác giả không quá 05 người*).

- Bài dự phải được viết bằng tiếng Việt; có thể viết tay hoặc đánh máy (*khuyến khích bài dự thi viết tay*) trên giấy khổ A4, cỡ chữ 14, kiểu chữ Times New Roman đánh số trang theo thứ tự. Trường hợp bài dự thi có nhiều trang phải đóng lại thành quyển; không giới hạn số trang và hình ảnh minh họa (nếu trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng về nội dung, xuất xứ của hình ảnh, tư liệu); không chấp nhận bản sao chép dưới mọi hình thức.

- Nội dung bài dự thi phải trả lời đầy đủ câu hỏi do Ban Tổ chức Cuộc thi đề ra theo thứ tự từ câu 1 đến câu 6; hình thức trình bày công phu, sạch, đẹp, khoa học; có ví dụ, hình ảnh minh họa từ thực tiễn. Khuyến khích tác giả sưu tầm hình ảnh, tư liệu, tài liệu, sáng tạo các hình thức trình bày cô đọng, tính thẩm mỹ cao.

- Trang bìa bài dự thi ghi rõ: Bài dự thi tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”. Các thông tin liên quan đến người dự thi bao gồm: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; nghề nghiệp; thành phần dân tộc; tôn giáo; đơn vị học tập hoặc công tác; nơi thường trú; số điện thoại liên hệ (nếu có).

1.2. Thời gian và địa điểm nộp bài dự thi

- Thời gian thi: Bắt đầu từ khi Ban Tổ chức ban hành Thẻ lệ Cuộc thi đến hết ngày 01/7/2023.

- Bài dự thi gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp huyện và tương đương nơi người dự thi đang sinh sống, học tập và công tác (*Địa điểm, phương thức nhận bài dự thi cụ thể do các đảng bộ thuộc tỉnh quy định*).

+ Đối với người nước ngoài đang sinh sống, học tập, làm việc tại Quảng Ninh: Gửi bài dự thi về Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh (*Tầng 16, Trụ sở Liên cơ quan số 3, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh*) để tổng hợp gửi Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh chấm sơ khảo.

+ Đối với người Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ngoài tỉnh Quảng Ninh: Gửi bài dự thi về cơ quan thường trực tổ chức Cuộc thi (*Ban Dân vận Tỉnh ủy, tầng 5, Trụ sở Liên cơ quan số 4, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh*).

+ Thời hạn nhận bài dự thi chậm nhất đến **hết ngày 01/7/2023** (*theo dấu bưu điện*).

- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh tổ chức chấm sơ khảo, lựa chọn lập danh sách bài dự thi xuất sắc gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy*) để tổ chức chấm, xét giải cấp tỉnh.

+ Đối với các đảng bộ thành phố, thị xã, Đảng bộ than Quảng Ninh, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lựa chọn 50 bài gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh.

+ Đối với các đảng bộ còn lại lựa chọn 30 bài gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh.

+ Thời hạn cuối đến hết ngày **31/7/2023** (*theo dấu bưu điện*).

1.3. Cách chấm điểm

- Bài dự thi được chấm theo thang điểm 100. Trong đó:

+ Bài thi trả lời đủ 6 câu hỏi: Tối đa 90 điểm.

Mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 5) trả lời đúng, ngắn gọn, súc tích theo yêu cầu của câu hỏi, có tính thời sự, tư tưởng, giáo dục, nêu gương và có sức lan tỏa cao; không sao chép của người khác; trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng: Tối đa 70 điểm.

Câu 6: Viết đúng, đủ nội dung, ngắn gọn, súc tích, có biểu cảm (*khuyến khích các cảm nhận tự sáng tác dưới hình thức văn xuôi hoặc thơ, gắn với kỷ niệm chân thực của bản thân*): Tối đa 20 điểm.

+ Hình thức có tính sáng tạo, hình ảnh minh họa làm sáng tỏ nội dung, thể hiện công phu: Tối đa 10 điểm.

- Điểm của một tác phẩm là điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Giám khảo. Khi có số điểm chấm chênh lệch của các thành viên Ban Giám khảo cho một tác phẩm từ 10 điểm trở lên thì các thành viên Ban Giám khảo hội ý thống nhất; nếu không thống nhất được thì báo cáo Trưởng ban Giám khảo và Ban Tổ chức quyết định. Trên cơ sở điểm chấm của Ban Giám khảo, Ban Tổ chức thống nhất các giải thưởng (Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích). Các giải lấy thứ tự từ cao, xuống thấp.

- Những tác phẩm vi phạm về nội dung, hình thức, một số quy định của Thể lệ này không được tính điểm.

1.4. Một số quy định khác

- Người dự thi phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cung cấp cho Ban Tổ chức (đặc biệt về tính chính xác trong nội dung thể hiện câu 6).

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm pháp lý nếu phát sinh bất cứ vấn đề nào liên quan đến bản quyền được sử dụng trong tác phẩm dự thi. Tác phẩm vi phạm bản quyền sẽ bị loại khỏi cuộc thi hoặc thu hồi giải thưởng (*nếu phát hiện sau khi đã trao giải*).

- Ban Tổ chức Cuộc thi có toàn quyền sử dụng tác phẩm dự thi để phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục.

2. Đối với thi trắc nghiệm trên mạng internet

2.1. Cách thức đăng ký dự thi

Thi trực tiếp trên các thiết bị kết nối internet. Thí sinh đăng ký tham gia thi trực tuyến trên website: <http://www.baoquangninh.com.vn> hoặc website: <http://www.quangninh.gov.vn>, vào banner **Cuộc thi tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển” bằng hình thức trực tuyến**. Để được dự thi, thí sinh cần hoàn thành việc cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin theo hướng dẫn tại website.

- Thông tin người dự thi đăng ký sẽ là căn cứ để Ban Tổ chức cuộc thi xét và trao giải. Người dự thi chỉ được đăng ký duy nhất 1 tài khoản dự thi.

- Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ không công nhận kết quả đối với người dự thi khi có bất kỳ thông tin đăng ký nào sai lệch với thực tế.

- Người dự thi phải ghi đúng số điện thoại liên lạc vì đây là cơ sở để Ban Tổ chức liên hệ nếu đoạt giải.

2.2. Cách thi, cách tính điểm

- Cuộc thi được tổ chức từ ngày 30/6/2023 đến hết ngày 30/9/2023, chia 3 đợt:

Đợt I: Tổ chức trong thời gian từ ngày 30/6/2023 - 31/7/2023;

Đợt II: Tổ chức trong thời gian từ ngày 31/7/2023 - 31/8/2023;

Đợt III: Tổ chức trong thời gian từ ngày 31/8/2023 - 30/9/2023.

Thời gian thi mỗi đợt được tính từ 10h00' ngày bắt đầu và kết thúc vào 9h00' ngày cuối cùng của đợt thi.

- Mỗi đợt thi có **10** câu hỏi. Bài thi chỉ được coi là hợp lệ khi người dự thi trả lời đủ 10 câu hỏi. Người dự thi trả lời **9** câu hỏi trắc nghiệm, về nội dung có liên quan đến tỉnh Quảng Ninh. Tại câu số **10** trong bài thi, người dự thi phải dự đoán tổng số người tham gia đợt thi mình thực hiện bài thi.

- Hệ thống sẽ tự động ghi nhận kết quả và cập nhật trên website. Sau khi hoàn thành người dự thi sẽ biết ngay kết quả và thời gian thực hiện bài thi của mình.

- Trong trường hợp số người dự thi (từ 02 người trở lên) cùng trả lời đúng các câu hỏi, cùng dự đoán chính xác số người trả lời đúng, Ban Tổ chức sẽ căn cứ vào thời gian trả lời câu hỏi sớm nhất để trao thưởng cho người thi. Thời gian được tính từ khi bắt đầu đến khi kết thúc cuộc thi tháng (thời gian tính đến ngày, giờ, phút, giây theo thời gian thi).

- Mỗi người có thể dự thi nhiều lần/đợt, tuy nhiên chỉ được công nhận 01 kết quả đúng nhất và có thời gian trả lời sớm nhất trong số các lần dự thi.

Sau mỗi đợt thi, Ban Tổ chức sẽ trao giải cho các tập thể, cá nhân đạt giải.

3. Đối với thi sân khấu hóa

3.1. Hình thức

Cuộc thi được tổ chức theo 03 cụm: Cụm thi đảng bộ các thị xã, thành phố; Cụm thi đảng bộ các huyện; Cụm thi các đảng bộ trực thuộc tỉnh.

Mỗi huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc được thành lập một đội gồm 7-10 thành viên chính (*là cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân đang sinh hoạt, học tập, công tác tại địa phương, đơn vị*).

* *Lưu ý:* Đối với các đảng bộ trực thuộc có thể tổ chức thi từ cơ sở hoặc lựa chọn đội thi để tham gia cụm thi cấp tỉnh.

3.2. Nội dung: Mỗi đội thi trải qua 3 phần thi:

- **Phần thi chào hỏi:** Các đội tham gia dự thi có thể dàn dựng hoạt cảnh sân khấu, tiểu phẩm, kịch, hò, vè... để giới thiệu khái quát về đội thi, về địa phương, đơn vị; nêu được nội dung, ý nghĩa của Cuộc thi tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển” (*khuyến khích có hình ảnh, video clip minh họa...*)

Thời gian: Không quá 05 phút.

- **Phần thi hiểu biết:** Mỗi đội cử 3 thành viên chính thức tham gia phần thi, gồm 2 nội dung thi:

+ Phần 1: Các đội thi trả lời 10 câu hỏi trắc nghiệm về lịch sử hình thành và phát triển tỉnh Quảng Ninh qua 60 năm xây dựng và phát triển; mỗi câu hỏi có thời gian trả lời là 30 giây, trên hệ thống phần mềm.

+ Phần 2: Bốc thăm trả lời câu hỏi: Ban Tổ chức đưa ra một số chủ đề, lần lượt các đội lựa chọn chủ đề, câu hỏi để trả lời; thời gian cho mỗi đội suy nghĩ để trả lời là 02 phút, sau đó các đội cử người thuyết trình phần thi của đội mình không quá 5 phút.

- **Phần thi sân khấu hóa:** Mỗi đội dự thi biểu diễn 01 tiểu phẩm có nội dung:

+ Mô tả quá trình cách mạng giải phóng dân tộc, truyền thống cách mạng, tái hiện không khí xây dựng đất nước, nhấn vào các hình tượng đặc trưng của các địa phương, đơn vị thuộc Quảng Ninh như: Các tấm gương anh hùng cách mạng; các tấm gương tiêu biểu trong các lĩnh vực đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh...; chú trọng thể hiện lịch sử, các nét văn hóa đặc trưng; phương hướng phát triển của tỉnh; những thành tựu nổi bật, những đóng góp quan trọng của địa phương, đơn vị trong 60 năm xây dựng và phát triển tỉnh (từ 30/10/1963 đến 30/10/2023); có thể giới thiệu thêm về địa phương, đơn vị trước năm 1963, nhưng không quá 10% tổng thời lượng của tiểu phẩm dự thi.

+ Ca ngợi Đảng, Bác Hồ, đất nước, quê hương Quảng Ninh; khẳng định niềm tin của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, Nhân dân vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; thể hiện các chủ trương, định hướng phát triển đúng đắn của tỉnh Quảng Ninh...

+ Thể hiện văn hóa con người Quảng Ninh “Năng động, sáng tạo, hào sảng, lành mạnh, thân thiện, văn minh”; truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” của người thợ mỏ, người dân Đất Mỏ; khát vọng của đảng bộ và Nhân dân toàn tỉnh “xây dựng một Quảng Ninh kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại”...

Thời gian cho tiểu phẩm của mỗi đội thi không quá 15 phút.

3.3. Quy định về chấm điểm

Tổng điểm của 03 phần thi là 100 điểm. Trong đó:

- Phần chào hỏi: Tối đa 15 điểm.

Yêu cầu: Thể hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu; khuyến khích các đội lựa chọn hình thức thể hiện hấp dẫn, phù hợp với nội dung.

- Phần thi hiểu biết: Tối đa 35 điểm.

+ Nội dung 1: Mỗi câu trả lời đúng được 01 điểm, sai không được điểm (điểm tối đa là 10 điểm).

+ Nội dung 2: Tối đa 25 điểm.

Yêu cầu: Trả lời đầy đủ nội dung câu hỏi; liên hệ sát với thực tế ở địa phương, đơn vị; thuyết trình lưu loát, có sức thuyết phục.

- Phần thi tài năng sân khấu hóa: Tối đa 50 điểm.

Yêu cầu: Kịch bản đáp ứng yêu cầu đã nêu tại phần III mục 3 (Hình thức); cơ cấu chấm điểm cho mỗi tiểu phẩm dự thi như sau: Chất lượng nghệ thuật, dàn dựng, phong cách biểu diễn; nội dung, thông điệp truyền tải; trang phục, đạo cụ biểu diễn; bố cục, kết cấu tiểu phẩm...

* *Điểm trừ do quá thời gian quy định trong các phần thi*

- Mỗi đội tham gia dự thi phải đảm bảo đúng thời gian quy định, trong trường hợp vượt quá thời gian thi sẽ bị trừ điểm cụ thể như sau:

+ Dưới 01 phút: trừ 1 điểm.

- + Từ 01 đến 02 phút: trừ 2 điểm.
- + Từ 02 đến 03 phút: trừ 3 điểm.
- + Từ 3 phút trở lên: Trừ 50% tổng số điểm của phần thi.
- Điểm của mỗi đội là điểm trung bình của cả 3 phần thi và là, cơ sở để Ban tổ chức xét, trao giải theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp.

3.4. Quy định về trang phục

Trang phục biểu diễn lịch sử, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc; phù hợp với nội dung Chương trình nghệ thuật biểu diễn; trang phục cần chú ý đúng với thời kỳ lịch sử; tác phong, hóa trang khi vào các nhân vật lịch sử nổi tiếng cần chú ý chỉnh chu, phù hợp...

IV- CƠ CẤU VÀ GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG

1. Đối với Cuộc thi viết

1.1. Giải tập thể:

- 01 giải Nhất: 30.000.000 đồng.
- 02 giải Nhì, mỗi giải: 20.000.000 đồng.
- 03 giải Ba, mỗi giải: 10.000.000 đồng.
- 07 giải Khuyến khích, mỗi giải: 6.000.000 đồng.

1.2. Giải cá nhân:

- 01 giải Đặc biệt 60.000.000 đồng.
- 02 giải Nhất, mỗi giải: 30.000.000 đồng.
- 10 giải Nhì, mỗi giải: 20.000.000 đồng.
- 20 giải Ba, mỗi giải: 10.000.000 đồng.
- 30 giải Khuyến khích, mỗi giải: 5.000.000 đồng.
- Giải thưởng cho người dự thi lớn tuổi nhất, người dự thi nhỏ tuổi nhất, mỗi giải: 5.000.000 đồng.

2. Đối với thi trắc nghiệm

2.1. Giải tập thể: Kết thúc mỗi đợt thi Ban Tổ chức sẽ trao các giải cho cơ quan, đơn vị có số lượng thí sinh tham gia thi nhiều và đạt giải cao.

- 01 giải Nhất: 10.000.000 đồng.
- 02 giải Nhì, mỗi giải: 6.000.000 đồng.
- 03 giải Ba, mỗi giải: 4.000.000 đồng.

2.2. Giải cá nhân: Kết thúc mỗi đợt thi, Ban Tổ chức sẽ công bố và trao các giải

- 01 giải Nhất: 15.000.000 đồng
- 02 giải Nhì, mỗi giải: 10.000.000 đồng
- 03 giải Ba, mỗi giải: 5.000.000 đồng
- 10 giải Khuyến khích, mỗi giải: 2.000.000 đồng

3. Đối với thi sân khấu hóa

Tại mỗi cụm thi, Ban Tổ chức Cuộc thi trao giải cho các đội thi gồm:

- 01 giải Nhất: 60.000.000 đồng.
- 01 giải Nhì: 40.000.000 đồng.
- 02 giải Ba, mỗi giải: 20.000.000 đồng.
- Các giải Khuyến khích, mỗi giải: 10.000.000 đồng.
- Ngoài ra Ban Tổ chức sẽ trao một số giải phụ như: Tiêu phẩm xuất sắc nhất, đội đạt giải phong cách, người thuyết trình hay nhất, người dự thi diễn xuất xuất sắc nhất..., mỗi giải 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào tình hình thực tế triển khai, Ban Tổ chức có thể đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo, tổ chức Cuộc thi theo quy định hiện hành. Đối với các tác giả không đến dự tổng kết, trao giải sẽ được Ban Tổ chức Cuộc thi chuyển giải thưởng qua cơ quan, đơn vị, địa phương thí sinh tham gia dự thi.

V- GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh là cấp giải quyết cuối cùng các khiếu nại liên quan đến công tác chấm giải, khen thưởng Cuộc thi. Hình thức khiếu nại bằng văn bản. Thời gian gửi khiếu nại chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày kết quả Cuộc thi được công bố, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh.

VI- HIỆU LỰC THI HÀNH

Thẻ lệ Cuộc thi này có hiệu lực kể từ ngày ký và được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng. Việc sửa đổi, điều chỉnh nội dung Thẻ lệ Cuộc thi chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý bằng văn bản của Ban Tổ chức Cuộc thi.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

CÂU HỎI CUỘC THI VIẾT

Tìm hiểu "Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02-QĐ/BTC, ngày 11/4/2023
của Ban Tổ chức Cuộc thi)

Câu hỏi số 1. Tỉnh Quảng Ninh được thành lập vào ngày, tháng, năm nào? Nêu khái quát về điều kiện tự nhiên, xã hội, tiềm năng thế mạnh của tỉnh?

Câu hỏi số 2. Lịch sử thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh? Kể từ khi thành lập cho đến nay Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đã trải qua bao nhiêu kỳ đại hội? Nêu khái quát từng kỳ Đại hội (Thời gian, địa điểm tổ chức, số lượng đại biểu tham dự, tên các đồng chí Bí thư Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ, nội dung cơ bản của Nghị quyết các Đại hội)?

Câu hỏi số 3. Nêu những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập đến nay? Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã được Đảng, nhà nước trao tặng những phần thưởng cao quý nào?

Câu hỏi số 4. Trình bày những đặc trưng cơ bản về văn hóa, con người Quảng Ninh? Khẩu hiệu "Kỷ luật và Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!" ra đời trong hoàn cảnh nào? Phân tích để thấy rõ truyền thống "Kỷ luật và Đồng tâm" là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ Mỏ, người dân Đất Mỏ?

Câu hỏi số 5. "Ngày trước ta chỉ có đèo và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó". Câu nói này của ai? Bạn hãy nêu ý nghĩa và giá trị của câu nói đó đối với tỉnh Quảng Ninh nói riêng, đất nước ta nói chung trong thời đại ngày nay?

Câu hỏi số 6. Ông, bà, anh, chị, đồng chí hãy nêu cảm nghĩ của mình về những đổi thay của tỉnh Quảng Ninh kể từ khi được thành lập tỉnh đến nay? Liên hệ trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng và phát triển Quảng Ninh trong thời gian tới.

(Ghi chú: Số liệu trong bài dự thi sẽ lấy đến mốc ngày 01/3/2023)

GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI

Cuộc thi viết tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”

Câu hỏi số 1. Tỉnh Quảng Ninh được thành lập vào ngày, tháng, năm nào? Nêu khái quát về điều kiện tự nhiên, xã hội, tiềm năng thế mạnh của tỉnh?

Gợi ý trả lời:

*** Quá trình thành lập tỉnh**

- Thời tiền sử
- Thời thời phong kiến
- Vào đầu thế kỷ XIX.

- Ngày 12/3/1883, sau khi đánh chiếm xong Hà Nội, 500 lính Pháp do đích thân Henri Rivière - tên tổng chỉ huy cuộc xâm lược Bắc Kỳ lần thứ hai cầm đầu - đã tiến hành đánh chiếm khu mỏ Quảng Ninh.

- Giai đoạn từ năm 1885 đến những năm đầu thế kỷ XX.

- Cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở nước ta. Sau Cách mạng tháng Tám, tháng 11/1945, chính quyền nhân dân được thiết lập trên toàn bộ địa bàn tỉnh Quảng Yên. Gần một năm sau ngày tổng khởi nghĩa, Hải Ninh mới hoàn thành về cơ bản việc giành chính quyền trong tỉnh. Trừ hai huyện Hà Cối, Ba Chẽ và quần đảo Cô Tô lúc này còn bị tàn quân Pháp và bọn phi chiếm đóng, tất cả các huyện, thị xã còn lại trong tỉnh đã được giải phóng và có chính quyền cách mạng của nhân dân.

- Ngày 31/3/1947, liên tỉnh Quảng Hồng được thành lập bao gồm tỉnh Quảng Yên, đặc khu Hòn Gai và các huyện Thủy Nguyên, Chí Linh, Nam Sách, Kinh Môn, Đông Triều. Đến tháng 8/1947, phần lớn địa bàn hai huyện Sơn Động, Lục Ngạn được sáp nhập vào liên tỉnh Quảng Hồng.

- Ngày 16/12/1948, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã quyết định tách tỉnh Quảng Hồng thành tỉnh Quảng Yên và Đặc khu Hòn Gai.

- Ngày 22/02/1955, theo sắc lệnh của Chủ tịch nước, khu Hồng Quảng gồm đặc khu Hồng Gai và tỉnh Quảng Yên (trừ các huyện Sơn Động, Kinh Môn, Nam Sách, Chí Linh) đã được thành lập.

- Ngày 30/10/1963, Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã quyết định hợp nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng thành tỉnh Quảng Ninh.

- Sự kiện Bác Hồ đặt tên cho tỉnh Quảng Ninh.

*** Nêu khái quát về điều kiện tự nhiên của tỉnh:**

- Vị trí địa lý
- Khí hậu
- Đặc điểm địa hình

- Sông ngòi và chế độ thủy văn

- Tài nguyên thiên nhiên

- + Tài nguyên khoáng sản,
- + Tài nguyên biển,
- + Tài nguyên du lịch,
- + Tài nguyên đất,
- + Tài nguyên rừng,
- + Tài nguyên nước,

*** Nêu khái quát về điều kiện xã hội**

- Dân số: Dân số Quảng Ninh; Kết cấu dân số ở Quảng Ninh; Mật độ Dân số Quảng Ninh.

- Các dân tộc sinh sống.
- Các đơn vị hành chính.
- Hệ thống giao thông.
- Danh lam thắng cảnh.
- Lễ hội truyền thống.
- Di tích lịch sử văn hóa.

*** Một số tiềm năng, thế mạnh của tỉnh:**

- Tỉnh duy nhất của Việt Nam hội tụ đầy đủ các điều kiện tự nhiên cho phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội mang tính đặc trưng của Việt Nam như: rừng - tài nguyên - biển - du lịch - biên giới, thương mại...

- Có điều kiện thông thương với Trung Quốc tốt nhất Việt Nam qua hệ thống các cửa khẩu trên đất liền và trên biển.

- Trung tâm số một Việt Nam về tài nguyên than đá, công nghiệp điện, ngoài ra còn có công nghiệp xi măng, vật liệu xây dựng...

- Là một địa danh giàu tiềm năng du lịch, là một đỉnh của tam giác tăng trưởng du lịch Miền Bắc Việt Nam; Quảng Ninh có hơn 600 danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử được xếp hạng; hội tụ đầy đủ các yếu tố tự nhiên: Rừng, núi, nước non, biển đảo, sông hồ.... đặc biệt có Vịnh Hạ Long hai lần được UNESCO công nhận “Di sản thiên nhiên thế giới” về giá trị cảnh quan và giá trị địa chất, địa mạo và vừa được vinh danh là một trong 7 Kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới.

- Tỉnh duy nhất có 04 thành phố trực thuộc tỉnh (Hạ Long, Móng Cái, Uông Bí, Cẩm Phả) và 02 thị xã (Quảng Yên, Đông Triều); có 03/28 Khu Kinh tế cửa khẩu (Móng Cái, Hoàng Mô, Bắc Phong Sinh).

- Tỉnh tập trung đông nhất công nhân mỏ có thu nhập cao là thị trường đầy tiềm năng cho các nhà cung cấp, phân phối hàng hóa.

- Là tỉnh hoàn thành sớm nhất đề án cải cách hành chính của Chính phủ, hiện đang triển khai thực hiện Chính phủ điện tử để đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính.

- Là tỉnh duy nhất ở nước ta vừa có đường biên giới trên bộ vừa trên biển với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

- Có vị trí địa lý chiến lược về chính trị, kinh tế, quân sự và đối ngoại; với điều kiện tự nhiên phong phú đa dạng; Quảng Ninh nằm trong khu vực hợp tác “Hai hành lang, một vành đai” kinh tế Việt - Trung; Hợp tác liên vùng Vịnh Bắc Bộ mở rộng, cầu nối ASEAN - Trung Quốc, Hành lang kinh tế Nam Ninh - Singapore...

- Quảng Ninh tự hào về truyền thống Vùng mỏ anh hùng; quyết tâm vươn lên, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đoàn kết, kế tục và phát huy truyền thống cao quý của các thế hệ cha anh đi trước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Tỉnh Quảng Ninh.

Câu hỏi số 2: Lịch sử thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh? Kể từ khi thành lập cho đến nay Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đã trải qua bao nhiêu kỳ đại hội? Nêu khái quát từng kỳ Đại hội (Thời gian, địa điểm tổ chức, số lượng đại biểu tham dự, tên các đồng chí Bí thư Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ, nội dung cơ bản của Nghị quyết các Đại hội)?

Gợi ý trả lời:

*** Lịch sử thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh:**

- Chi bộ Đảng đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh được thành lập vào cuối tháng 02/1930 tại Mạo Khê.

- Sau khi chi bộ Đảng ở Mạo Khê được thành lập, từ tháng 2 - 4/1930, các chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam ở Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông, Uông Bí - Vàng Danh lần lượt ra đời.

- Bối cảnh thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh

Hiệp định Genève ký kết ngày 21/7/1954 theo đó quân đội và chính quyền Pháp sẽ rút khỏi lãnh thổ Việt Nam theo yêu cầu của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Toàn bộ miền Bắc và từ vĩ tuyến 17 trở ra được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp quản.

Ngày 25/4/1955, Khu mỏ Quảng Yên được giải phóng, Đảng bộ khu Hồng Quảng và Đảng bộ tỉnh Hải Ninh được thiết lập lãnh đạo khu vực tiếp quản. Xét thấy vị trí địa lý chính trị và quốc phòng khu vực phía Bắc, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định hợp nhất khu Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh.

Đầu tháng 7/1963, Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Ninh đã tổ chức Hội nghị liên tịch bàn và nhất trí đề nghị Trung ương hợp nhất. Hội nghị đã quyết định thành lập Ban chuẩn bị hợp nhất 2 tỉnh dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Bí thư Khu ủy Hồng Quảng Bùi Thủy và Bí thư Tỉnh ủy Hải Ninh Hoàng Chính.

Ngày 4/10/1963, Ban Bí thư Trung ương Đảng có công văn gửi Ban Tổ chức Trung ương, Đảng đoàn Bộ Nội vụ, Văn phòng Nội chính, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Tỉnh ủy Hải Ninh về việc: “Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định thống nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng làm một Tỉnh” để nghiên cứu kế hoạch thi hành.

Ngày 7/10/1963, Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Ninh họp Hội nghị liên tịch ra nghị quyết về việc hợp nhất Khu Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh. Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Ninh và Hội đồng nhân dân khu Hồng Quảng đã tổ chức hội nghị thảo luận, nhất trí tán thành hợp nhất hai đơn vị hành chính thành một, lấy tên là tỉnh Hải Đông và đề nghị Trung ương phê duyệt.

Tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa II ngày 30/10/1963, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ung Văn Khiêm thay mặt Hội đồng Chính phủ đọc tờ trình, đề nghị Quốc hội phê chuẩn việc hợp nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng thành một đơn vị hành chính mới.

Ngày 18/11/1963, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã quyết nghị hợp nhất Khu Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh thành tỉnh Quảng Ninh. Ban Chấp hành Khu ủy Hồng Quảng và Ban Chấp hành Tỉnh ủy Hải Ninh hợp nhất thành Ban Chấp hành Tỉnh ủy Quảng Ninh.

Ngày 12/12/1963, Hội nghị Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Ninh họp thống nhất phân công nhân sự Ban Thường vụ lâm thời Tỉnh ủy Quảng Ninh.

*** Các kỳ đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập cho đến nay:**

Từ năm 1963 đến nay đã trải qua 15 kỳ đại hội cụ thể:

(1) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ I (1969 - 1971), đại hội được tổ chức từ ngày 02 - 06/10/1969 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(2) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ II (1971 - 1974), đại hội được tổ chức từ ngày 26 - 31/12/1971 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(3) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ III (1974 - 1976), đại hội được tổ chức từ ngày 11 - 15/01/1974 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(4) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ IV (1976), đại hội được tổ chức từ ngày 27 - 30/4/1976 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(5) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ V vòng I (1976 - 1977), đại hội được tổ chức từ ngày 14 - 22/11/1976 tại thị xã Hòn Gai.

(6) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ V vòng II (1977 - 1980), đại hội được tổ chức từ ngày 20/4/1977 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(7) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI (1980 - 1982), đại hội được tổ chức từ ngày 12 - 15/5/1980 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(8) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VII vòng I (1982 - 1983), đại hội được tổ chức từ ngày 8 - 15/01/1982 tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(9) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VII vòng II (1983 - 1986), đại hội được tổ chức từ ngày 12 - 16/11/1983 tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(10) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1986 - 1991, đại hội được tổ chức từ ngày 15 - 20/10/1986 tại Nhà văn hóa hữu nghị Việt - Nhật và Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(11) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ IX vòng I (1991), đại hội được tổ chức từ ngày 22 - 25/4/1991 tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(12) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ IX vòng II (1991 - 1996), đại hội được tổ chức từ ngày 22 - 26/10/1991 tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

(13) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ X, nhiệm kỳ 1996 - 2001, đại hội được tổ chức từ ngày 7 - 10/5/1996 tại Hội trường Nhà khách Ủy ban nhân dân tỉnh.

(14) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2001 - 2005, đại hội được tổ chức từ ngày 10 - 12/01/2001 tại Hội trường Nhà khách Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố Hạ Long).

(15) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, đại hội được tổ chức từ ngày 01 - 04 /11/2005 tại Trung tâm tổ chức Hội nghị tỉnh.

(16) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, đại hội được tổ chức từ ngày 28 - 30/9/2010 tại thành phố Hạ Long.

(17) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đại hội được tổ chức từ ngày 13 - 14/10/2015 tại thành phố Hạ Long.

(18) Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đại hội được tổ chức từ ngày 25 - 27/9/2020 tại thành phố Hạ Long.

Câu hỏi số 3. Nêu những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập đến nay? Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã được Đảng, nhà nước trao tặng những phần thưởng cao quý nào?

Gợi ý trả lời:

*** Những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập đến nay (1963 - 2023)**

- Giai đoạn từ năm 1963 đến năm 1986 (Từ khi thành lập tỉnh đến trước thời kỳ đổi mới)

- Giai đoạn từ năm 1986 đến năm 2016 (Quảng Ninh 30 năm đổi mới cùng đất nước)

- Giai đoạn từ năm 2016 đến nay (tháng 02/2023)

*** Những phần thưởng cao quý mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã được Đảng, Nhà nước trao tặng?**

Câu hỏi số 4. Trình bày những đặc trưng cơ bản về văn hóa, con người Quảng Ninh? Khẩu hiệu “Kỷ luật và Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!” ra đời trong hoàn cảnh nào? Phân tích để thấy rõ truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ mỏ, người dân Đất Mỏ?

Gợi ý trả lời:

*** Quá trình hình thành và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh:**

Quảng Ninh được biết đến không chỉ là một vùng công nghiệp than lớn nhất Việt Nam, mà còn bởi những di sản thiên nhiên, văn hoá quý báu, do thiên nhiên ban tặng và con người sáng tạo. Chính vì thế, giới thiệu về Quảng Ninh trên trang web chính thức, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch khẳng định: “*Quảng Ninh là một trong những tỉnh có kho di sản văn hoá lớn nhất, phong phú, đa dạng nhất*”... Nhiều nhà nghiên cứu đã thống nhất xác định văn hóa Quảng Ninh được hình thành và kết hợp bởi nhiều yếu tố như: văn hóa biển đảo, văn hóa công nhân mỏ và sự hội tụ, giao thoa giữa nền văn minh sông Hồng với văn hóa vùng Đông Bắc.

- *Văn hóa biển đảo:*

- *Văn hóa công nhân mỏ:*

- *Văn hóa Quảng Ninh là nơi hội tụ, giao thoa của nền văn minh Sông Hồng với văn hóa vùng Đông Bắc:*

*** Phẩm chất con người Quảng Ninh:**

- *Bản lĩnh mạnh mẽ, kiên cường:*

- *Tập quán “mình vì mọi người”:*

- *Tinh cố kết cộng đồng, tinh thần hợp tác:*

- *Hào sảng Quảng Ninh:*

- *Lòng trung thành với Đảng:*

- *Tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm”:*

- *Sự cần cù, chịu khó, sáng tạo:*

- *Lòng cởi mở, bao dung:*

Như vậy, với khí chất mạnh mẽ, khoáng đạt, mộc mạc của văn hóa biển kết hợp với tinh thần đoàn kết, kỷ luật, bao dung của văn hóa công nhân mỏ cùng với sự

linh hoạt của nền văn minh sông Hồng, sự giản đơn, thật thà của văn hóa vùng Đông Bắc đã dần hình thành những giá trị đặc trưng riêng biệt mà ở đó có nhiều phẩm chất quý báu được chất lọc, kết tinh, tôi luyện để có được hình ảnh về mảnh đất và con người Quảng Ninh như ngày hôm nay. Một Quảng Ninh được đông đảo bạn bè xa gần ghi nhận, đó là: *sự chính trực, tinh thần hào sảng, tính cách khoáng đạt đầy tình nhân văn, sự chân thành trong giao tiếp, ứng xử.*

*** Khẩu hiệu “Kỷ luật và Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!” ra đời trong hoàn cảnh nào?**

- Những điều kiện lịch sử làm bùng nổ cuộc Tổng bãi công tháng 11/1936:

+ Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933

+ Thời kỳ 1931 - 1936, bọn chủ mỏ thực dân và chính quyền thực dân Pháp ở khu mỏ Quảng Ninh đã tiến hành khủng bố dã man phong trào công nhân mỏ

+ Cuộc khủng hoảng kinh tế mới của chủ nghĩa tư bản (1936 - 1937) tác động vào khu mỏ Quảng Ninh, càng làm đảo lộn hơn nữa tình trạng xã hội ở khu mỏ vốn đã mục nát và rối loạn. Hậu quả của nó làm cho đời sống người lao động vốn đã điêu đứng lại càng thêm điêu đứng, quẫn bách.

+ Sự phục hồi và hoạt động của Đảng ở khu vực mỏ Quảng Ninh tạo nên ý thức giác ngộ chính trị trước tình thế mới trong công nhân mỏ là nguyên nhân quyết định đưa cuộc đấu tranh bùng nổ đúng lúc, đúng hướng. Phong trào đấu tranh của công nhân mỏ Quảng Ninh không thể có được nếu thiếu đi sự phục hồi và hoạt động của Đảng.

- Diễn biến cuộc Tổng bãi công tháng 11/1936

Đêm ngày 12/11/1936, cuộc bãi công của đông đảo công nhân mỏ Cẩm Phả - mở đầu cho cuộc Tổng bãi công Vùng mỏ, để chuẩn bị cho cuộc tổng bãi công, ban lãnh đạo đã lên kế hoạch cụ thể và phân công nhiệm vụ cho các thành viên rất rõ ràng thể hiện tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm” ngay từ khâu chuẩn bị.

Thợ đình công đổ về các phố, tụ tập quanh những áp phích đã dán sẵn trên các bức tường:

“Hỡi anh chị em !

Chúng ta làm lưng cục khô, lương không đủ sống

Chúng ta không muốn chết đói, chết ốm

Vậy tất cả hãy bãi công

Đòi chủ tăng lương lên 3 hào một ngày

Đòi chủ phát cuộc, xèng

Anh chị em hãy đồng tâm, đừng để người ta phá cuộc đấu tranh của chúng ta! Hãy tinh táo! Đừng mắc mưu khiêu khích.

Kỷ luật và đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng”

- Công nhân toàn Khu mỏ tổng bãi công: Ngày nổ ra cuộc tổng bãi công (ngày 12/11/1936), đã trở thành ngày “Hội truyền thống của công nhân Vùng mỏ”. Thắng lợi của cuộc bãi công của thợ mỏ đã chứng minh một chân lý “*Kỷ luật và Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!*”. Cũng từ đây, đánh dấu sự ra đời truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” của công nhân mỏ Quảng Ninh.

*** Truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ Mỏ, người dân Đất Mỏ**

Nói đến sự phát triển của Quảng Ninh không thể không nói đến ngành Than và ngược lại. Trong quá trình xây dựng và phát triển, Quảng Ninh và ngành Than luôn gắn bó mật thiết, máu thịt “*tuy hai mà một, tuy một mà hai*”. Chiếm đến 95% trữ lượng Than của cả nước, đất Quảng Ninh được cấu thành chủ yếu từ than. Than gắn với Đất, gắn với Người Quảng Ninh, vì có than mà đất Quảng Ninh được gọi là “*Đất Mỏ*”; trước đây ngày 12/11 hàng năm còn được gọi là ngày “*Miền mỏ bát khuát*” in sâu trong trái tim và khối óc của biết bao người con đất Mỏ; truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ Mỏ, cũng là của người dân Đất Mỏ. Truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” đã tạo nên sức mạnh nội sinh cho sự phát triển tỉnh Quảng Ninh:

- Với tinh thần Kỷ luật và đồng tâm của công nhân mỏ trong phong trào đấu tranh đã góp phần làm nên những trang sử vẻ vang cho Vùng mỏ mà đỉnh cao là cuộc Tổng bãi công Vùng mỏ tháng 11/1936

- Truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” đã tiếp thêm sức mạnh góp phần giải phóng hoàn toàn Vùng mỏ khỏi ách đô hộ của thực dân Pháp (ngày 25-4-1955), để từ đó người dân Quảng Ninh chính thức làm chủ vùng đất; thợ mỏ cùng với toàn dân Quảng Ninh tự hào lao động xây dựng cuộc sống mới.

- Vùng mỏ Quảng Ninh Phát huy truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” của những người thợ mỏ trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước và công cuộc xây dựng đất nước

- Người thợ Mỏ, người dân Đất Mỏ phát huy tinh thần Kỷ luật và Đồng tâm góp phần xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh giàu, đẹp như ngày nay.

Câu hỏi số 5. “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”. Câu nói này của ai? Bạn hãy nêu ý nghĩa và giá trị của câu nói đó đối với tỉnh Quảng Ninh nói riêng, đất nước ta nói chung trong thời đại ngày nay?

Gợi ý trả lời:

*** Lời căn dặn của Bác Hồ “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”**

- Tỉnh Quảng Ninh vinh dự 9 lần được Bác Hồ về thăm (nêu sơ lược về các chuyến thăm của Bác)

- Tháng 3/1961, đi cùng các cán bộ, chiến sĩ quân chủng hải quân vào thăm hang Đầu Gỗ (Hạ Long, Quảng Ninh), “công binh xưởng” xưa kia quân của Trần Hưng Đạo làm cọc cắm trên sông Bạch Đằng để chống quân Nguyên, Bác Hồ căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”.

*** Ý nghĩa và giá trị lời Bác dạy “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”**

- Giá trị và vai trò của biển, đảo.
- Giữ vững chủ quyền biển, đảo.
- Khai thác nguồn lợi từ biển, đảo.
- Đảng, Chính quyền, Nhân dân Quảng Ninh làm theo lời dạy của Bác
- + Về bảo vệ chủ quyền biên giới, biên đảo,
- + Khai thác phát huy tiềm năng thế mạnh của kinh tế biển.

Câu hỏi số 6. Ông, bà, anh, chị, đồng chí hãy nêu cảm nghĩ của mình về những đổi thay của tỉnh Quảng Ninh kể từ khi được thành lập đến nay? Liên hệ trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng và phát triển Quảng Ninh trong thời gian tới.

(Ghi chú: Số liệu trong bài dự thi sẽ lấy đến mốc ngày 01/3/2023)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Quảng Ninh, tập I, II, III, IV.
2. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh (từ Đại hội lần thứ I - XV).
3. Sách “Địa danh Quảng Ninh xưa và nay”.
4. Bộ sách “Dư địa chí Quảng Ninh tập 1,2,3”.
5. Quảng Ninh - 30 năm đổi mới cùng đất nước (1986 - 2016).
6. Kỷ yếu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh.
7. Lịch sử Đảng bộ huyện, thị, thành phố.
8. Cuốn sách Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Quảng Ninh.
9. Sách “Kỷ luật và Đồng tâm - Truyền thống công nhân mỏ Quảng Ninh”, xb năm 2021 do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Đảng bộ Than Quảng Ninh biên soạn.
10. Các Websize:
<https://www.quangninh.gov.vn/>;
<https://thuviendientu.baoquangninh.vn/>;